

THỐNG KÊ DANH MỤC THIẾT BỊ, ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
Năm học 2024-2025

MÔN: TOÁN

STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Toán 6				
	<i>* Mô hình</i>				
1	Bộ thiết bị dạy hình học phẳng:Mô hình tam giác, hình tròn, các loại góc (nhọn, vuông, tù, góc kề bù, đối đỉnh, tia phân giác)	bộ	1	Thiếu	
2	Bộ thiết bị dạy hình học trực quan: Các hình khối trong thực tiễn	bộ	1	Thiếu	
	Môn Toán 7				
	Tranh ảnh				
	<i>Bộ dụng cụ thực hành đo đạc ngoài trời</i>				
1	Chân cọc tiêu		8	Đủ	
2	Cọc tiêu		8	Đủ	
3	Eke đạc		8	Đủ	
4	Giác kế		5	Thiếu	
5	Ống ngắm		7	Đủ	
6	Cuộn dây đo		7	Đủ	
	Môn Toán 8				
II	<i>Bộ mô hình hình học không gian</i>				
1	Hình lập phương	chiếc	1	Đủ	
2	Hình hộp chữ nhật	chiếc	1	Đủ	
3	Hình chóp tam giác đều	chiếc	1	Đủ	
4	Hình khai triển của hình chóp tứ giác đều	chiếc	1	Đủ	
5	Hình khai triển của hình hộp chữ nhật	chiếc	1	Đủ	
6	Hình khai triển của hình lăng trụ đứng	chiếc	1	Đủ	
	Môn Toán 9				
1	Phễu	cái	3	Thiếu	
2	Bộ dạy về thể tích hình nón	bộ	1	Thiếu	

MÔN: VẬT LÝ					
STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Bộ thí nghiệm Âm học	bộ			
1	Trống + dùi	cái	6	Đủ	
2	Quả cầu nhựa có dây treo	quả	4	Đủ	
3	Âm thoa + búa cao su	cái	5	Đủ	
4	Bi thép	viên	6	Đủ	
5	Thép lá	tấm	6	Đủ	
6	Đĩa phát âm	cái	8	Đủ	
7	Mô tơ 3-6V 1 chiều	cái	5	Đủ	
8	Ống nhựa (3-10)	ống	6	Đủ	
9	Chân đế	cái	6	Đủ	
10	Thanh trụ dài 500mm	cái	6	Đủ	
11	Thanh trụ dài 350mm	cái	6	Đủ	
12	Thanh trụ dài 250mm	cái	6	Đủ	
13	Khớp nối chữ thập	cái	15	Đủ	
14	Nguồn phát âm dùng vi mạch	bộ	4	Đủ	
15	Kẹp trống bằng inox	cái	4	Đủ	
16	Hộp đựng bộ thí nghiệm	cái	4	Đủ	
17	Ghim kẹp bướm	cái	5	Đủ	
	Bộ thí nghiệm Quang học	bộ			
1	Ống nhựa cong	ống	4	Thiếu	
2	Ống nhựa thẳng	ống	4	Thiếu	
3	Màn ảnh	cái	4	Thiếu	
4	Đinh ghim (3 cây)	cái	4	Thiếu	
5	Gương phẳng	cái	27	Đủ	
6	Tấm kính không màu	tấm	4	Thiếu	
7	Gương cầu lồi	cái	18	Đủ	
8	Gương cầu lõm	cái	23	Đủ	
9	Gương tròn phẳng	cái	10	Đủ	
10	Giá đỡ gương, đỡ màn ảnh	cái	4	Thiếu	
11	Nguồn sáng 6V - 3W+chân giá, khe chắn sáng)	bộ	6	Thiếu	
12	Tấm nhựa chia độ đo góc	cái	4	Thiếu	
13	Giá đỡ quang học	cái	4	Thiếu	
14	Mô hình máy ảnh loại nhỏ	cái	5	Thiếu	
15	TN chạy động cơ nhỏ bằng pin mặt trời	bộ	4	Thiếu	
16	Nhiệt kế	cái	36	Đủ	
17	Bình nhựa không màu	cái	10	Đủ	
18	Bảng tôn	cái	2	Thiếu	
19	Tấm nhựa chia độ	cái	11	Đủ	
20	Cốc nhựa	cái	4	Đủ	

	Bộ thí nghiệm Điện học				
1	Dây điện trở + chốt	cái	4	Đủ	
2	Cầu chì dây	cái	4	Đủ	
3	Biến trở	cái	4	Đủ	
4	Bút thử điện thông mạch	cái	1	Thiếu	
5	Thanh thủy tinh hữu cơ	cái	2	Thiếu	
6	Bảng lắp điện	cái	5	Đủ	
7	Giá lắp pin (4 pin)	cái	4	Đủ	
8	Công tắc có đế	cái	5	Đủ	
9	Dây dẫn 2 đầu (12 sợi/ bộ)	cái	4	Đủ	
10	Nam châm điện có giá đỡ	cái	6	Đủ	
11	Nam châm vĩnh cửu	cái	16	Đủ	
12	Kim nam châm có giá (la bàn)	cái	1	Thiếu	
13	Chuông điện	cái	6	Đủ	
14	Bình điện phân	cái	10	Đủ	
15	Thước nhựa dẹp 300mm	cái	4	Đủ	
16	Nửa vòng tròn chia độ	cái	4	Đủ	
17	Đũa thủy tinh	cái	1	Thiếu	
18	Đũa nhựa có lỗ ở giữa 10 - 20mm	cái	4	Đủ	
19	Bình tràn	cái	13	Đủ	
20	Nam châm điện 6V	cái	6	Đủ	
21	Chuông điện 6 V	cái	6	Đủ	
22	Bình điện phân 6V	cái	4	Đủ	
23	Thanh nam châm thẳng	cái	4	Đủ	
24	Công tắc có đế	cái	4	Đủ	
25	Giá đỡ nguồn sáng	bộ	4	Đủ	
26	Chấn sáng 1-2 khe	cái	4	Đủ	
27	Điện trở mẫu	bộ	5	Đủ	
28	La bàn	cái	4	Đủ	
29	Biến trở con chạy	cái	5	Đủ	
30	Bộ dây Côn-stang-tan	bộ	10	Đủ	
31	Bộ dây Nicrom	bộ	6	Đủ	
32	Quạt điện	cái	5	Đủ	
33	Bóng đèn, đui, dây, phích cắm loại 220V-100V	bộ	1	Thiếu	
34	Đũa nhựa	cái	10	Đủ	
	Bộ thí nghiệm Điện từ học				
1	Hộp thí nghiệm từ phổ	bộ	5	Đủ	
2	La bàn loại nhỏ	cái	4	Đủ	
3	Ống dây	bộ	4	Đủ	
4	Thanh sắt non	thanh	6	Đủ	
5	Khớp nối chữ thập	cái	5	Đủ	
6	T/dụng từ của dòng điện xoay chiều và 1 chiều	bộ	2	Thiếu	
7	Nam châm thẳng	cái	6	Đủ	
8	Nam châm chữ U	cái	8	Đủ	

9	La bàn loại to	cái	3	Thiếu	
10	Bộ thí nghiệm Ô-xtet	bộ	2	Thiếu	
	Bộ thí nghiệm Nhiệt học				
1	Lưới	chiếc	10	Đủ	
2	TN nở khối vì nhiệt của chất rắn	bộ	2	Thiếu	
3	Bộ TN lực xuất hiện trong sự nở dài vì nhiệt chất rắn	bộ	2	Thiếu	
4	Băng kép	cái	2	Thiếu	
5	Kẹp vạn năng	cái	10	Đủ	
6	Kiểm	cái	1	Thiếu	
7	Tấm lưới	cái	4	Đủ	
8	Nhiệt kế từ 0 độ C đến 100 độ C	cái	6	Đủ	
9	Đèn cồn	cái	16	Đủ	
	Bộ thí nghiệm Cơ học				
1	Lực kế 2,5 - 5N	cái	5	Đủ	
2	Lực kế dẹt chưa chia vạch	cái	6	Đủ	
3	Bộ quả gia trọng 50g (8 quả)	bộ	4	Đủ	
4	Lò so lá tròn	cái	4	Đủ	
5	Xe lăn	cái	4	Đủ	
6	Khối gỗ dùng cho mặt phẳng nghiêng	cái	4	Đủ	
7	Thanh nam châm	cái	10	Đủ	
8	Lò so xoắn loại 2,5 - 5N	cái	4	Đủ	
9	Lò so xoắn loại 0,5 - 1N	cái	4	Đủ	
10	Chân đế chữ A bằng kim loại	cái	3	Thiếu	
11	Khớp nối chữ thập	cái	6	Đủ	
12	Ròng rọc cố định	cái	8	Đủ	
13	Ròng rọc động	cái	5	Đủ	
14	Bộ quả gia trọng (6 quả/bộ)	bộ	2	Thiếu	
15	Bộ quả gia trọng (200g)	quả	5	Đủ	
16	Khối nhôm	cái	1	Thiếu	
17	Bột không ẩm	Kg	1	Thiếu	
18	Ống nhựa cứng	chiếc	4	Đủ	
19	Ống nhựa nối bình thông nhau	chiếc	1	Thiếu	
20	Ống thủy tinh thẳng	chiếc	3	Thiếu	
21	Bình chia độ (ống đong)	chiếc	5	Đủ	
22	Lò so lá trong + đế	chiếc	4	Đủ	
23	Dụng cụ thí nghiệm dẫn nhiệt	bộ	4	Đủ	
24	Đế nhựa, đĩa nhựa, thanh nhiệt, đèn cồn	bộ	2	Thiếu	
25	Xe lăn	chiếc	4	Đủ	
26	Nam châm	chiếc	4	Thiếu	
27	Lực kế 0,1 - 1 N	chiếc	3	Thiếu	
28	Lực kế 2,5 - 5 N	chiếc	3	Thiếu	

29	Nhiệt kế	chiếc	4	Thiếu	
30	Ròng rọc động	chiếc	4	Thiếu	
31	Khối ma sát	khối	4	Thiếu	
32	Máy gõ nhịp	chiếc	1	Thiếu	
33	Kiềng	chiếc	1	Thiếu	
34	Kẹp đa năng	chiếc	5	Thiếu	
35	Bì sắt	chiếc	4	Thiếu	
36	Bình tràn	chiếc	4	Thiếu	
37	Cân và quả	bộ	4	Thiếu	
38	Thuốc thẳng	cái	4	Thiếu	
39	Bình trụ	cái	4	Thiếu	

MÔN: HÓA HỌC

STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Hoá học 8				
I	Tranh				
1	Bảng tính tan axit, bazơ, muối	tờ	1	Đủ	
2	Điều chế ứng dụng Oxi	tờ	1	Đủ	
3	Điều chế ứng dụng Hidro	tờ	1	Đủ	
4	Ảnh hưởng nhiệt độ đến độ tan các chất	tờ	1	Đủ	
5	Tỉ lệ % về TPKL các NTTVTĐ	tờ	1	Đủ	
6	Mô hình phóng đại một số mẫu chất	tờ	1	Đủ	
II	Thiết bị dùng cho học sinh				
1	Bình kíp (5 chi tiết)	cái	5	Thiếu	
2	Lọ thủy tinh miệng hẹp	bộ	20	Đủ	
3	Lọ thủy tinh 125ml miệng rộng có nút	cái	20	Đủ	
4	Lọ thủy tinh miệng hẹp kèm ống hút nhỏ	cái	8	Đủ	
5	Ống nghiệm d=10mm, dài 100mm	cái	20	Đủ	
6	Bát sứ nung d = 80 mm	cái	20	Đủ	
7	Kiềng	cái	15	Đủ	
8	Phễu nhựa	cái	3	Đủ	
9	Phễu lọc thủy tinh	cái	22	Đủ	
10	Bộ đế chân giá thí nghiệm	bộ	5	Đủ	
11	Kẹp gỗ	cái	10	Đủ	
12	Đế sứ	cái	7	Đủ	
13	Đèn cồn thí nghiệm	cái	21	Đủ	
14	Đũa thủy tinh	cái	20	Đủ	
15	Muôi đốt hóa chất cỡ nhỏ	cái	4	Thiếu	
16	Muôi đốt hóa chất cỡ lớn	cái	26	Đủ	
17	Thìa thủy tinh	cái	1	Thiếu	
18	Chậu thủy tinh 200ml	cái	12	Đủ	
19	Bình tam giác thủy tinh 250ml cao 135mm	cái	25	Đủ	
20	Bình tam giác thủy tinh 100ml	cái	8	Đủ	

21	Bình Pisette 200ml	cái	4	Thiếu	
22	Giá ống nghiệm	cái	30	Đủ	
23	Miếng kính mỏng trong suốt	cái	20	Đủ	
24	Kẹp (gắp) đốt hóa chất bằng sắt	cái	10	Đủ	
25	Cốc thủy tinh 250ml chia độ	cái	4	Đủ	
26	Cốc thủy tinh 500ml	cái	14	Đủ	
27	Cốc thủy tinh 100ml	cái	51	Đủ	
28	Ống hút	cái	10	Đủ	
29	Ống nghiệm phi 16 mm dài 160 mm	cái	20	Đủ	
30	Ống nghiệm phi 18 mm dài 180 mm	cái	20	Đủ	
31	Bình cầu đáy tròn 250 ml	cái	12	Đủ	
32	Bàn chải rửa ống nghiệm	cái	30	Đủ	
33	Bộ ống dẫn bằng thủy tinh d=6mm				
	L lớn	cái	10	Đủ	
	L nhỏ	cái	20	Đủ	
	I thẳng	cái	20	Đủ	
	Ống chữ Z	cái	30	Đủ	
34	Ống đong hình trụ 100ml có chia độ	cái	5	Đủ	
35	Ống thủy tinh hình trụ	cái	10	Đủ	
36	Ống trụ lọc 1 đầu d=43mm, cao 130mm	cái	5	Đủ	
37	Lưới thép không gỉ	cái	20	Đủ	
38	Bộ nút cao su		5	Đủ	
39	Áo choàng trắng	cái	2	Đủ	
40	Kính BH trong suốt có thành bảo vệ mắt	cái	2	Đủ	
III	Bộ hóa chất thí nghiệm lớp 8 - GV	bộ	1	Thiếu	
IV	Bộ hóa chất thí nghiệm lớp 8 - HS	bộ	6	Đủ	
	Môn Hóa học 9				
I	Mô hình				
1	Mô hình phân tử dạng đặc	bộ	2	Thiếu	
2	Mô hình phân tử dạng lỏng	bộ	4	Thiếu	
II	Hộp mẫu				
1	Hộp mẫu các loại sản phẩm cao su	hộp	1	Thiếu	
2	Hộp mẫu các loại SP chế biến từ dầu mỏ	hộp	1	Thiếu	
3	Hộp mẫu phân bón hóa học	hộp	1	Thiếu	
4	Hộp mẫu chất dẻo	hộp	1	Thiếu	
III	Bộ hóa chất thí nghiệm lớp 9 - GV	bộ	1	Thiếu	
IV	Bộ hóa chất thí nghiệm lớp 9 - HS	bộ	6	Đủ	
1	Chậu thủy tinh to	cái	12	Đủ	
3	Ống nghiệm nhánh phi 16mm dài 160mm	cái	8	Đủ	
4	Ống nghiệm nhánh phi 10mm	cái	24	Đủ	

MÔN: SINH HỌC

STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Sinh lớp 6				
1	Hộp tiêu bản hiển vi thực vật (10 mẫu)	hộp	2	Thiếu	
2	Kính lúp cầm tay độ phóng đại 3 đến 10 lần	cái	10	Đủ	
3	Khay nhựa lớn (30 x 45 cm)	cái	2	Đủ	
4	Lam kính (3 x 6 cm)	hộp	10	Đủ	
5	La men (1,5 x 1,5) cm	hộp	10	Đủ	
6	Cốc thủy tinh chịu nhiệt 250 mm	cái	2	Thiếu	
7	Đĩa kính đồng hồ phi 9 cm	cái	10	Đủ	
8	Đĩa lồng (petti) phi 8 - 9 cm	cái	1	Thiếu	
9	Chậu lồng thủy tinh (bộ can)	cái	3	Đủ	
10	Lọ thủy tinh 100 cc có ống nhỏ giọt	cái	1	Đủ	
11	Phễu thủy tinh loại to phi 95 cuống dài 110 mm	cái	2	Thiếu	
12	Ống nghiệm phi 14 - 16 mm	cái	3	Đủ	
13	Ống thí nghiệm sinh học phi 38 mm (nhựa)	cái	2	Đủ	
14	Nút cao su phi 28 mm 1 lỗ phi 6 mm	cái	3	Đủ	
15	Nút cao su phi 38 mm không lỗ	cái	2	Đủ	
16	Nút cao su phi 38 mm 2 lỗ cắt dọc nửa	cái	2	Đủ	
17	Kẹp ống thí nghiệm sinh học	cái	5	Đủ	
18	Cặp ép thực vật bằng gỗ	cái	3	Đủ	
19	Đèn cồn	cái	5	Đủ	
	Môn sinh 7				
1	Kính hiển vi độ phóng đại 640X	cái	4	Đủ	
2	Kính lúp cầm tay	cái	5	Đủ	
3	Kính núp có giá	cái	3	Đủ	
4	Bộ đồ mổ động vật	bộ	8	Đủ	
5	Khay mổ có tấm ghim vật mổ	cái	8	Đủ	
6	Khay mổ đựng mẫu vật	cái	10	Đủ	
7	Chậu lồng (bộ can)	cái	1	Thiếu	
8	Đĩa lồng (petti)	cái	1	Thiếu	
9	Đĩa kính đồng hồ	cái	4	Đủ	
10	Ống nghiệm thủy tinh	cái	3	Đủ	
11	Giá ống nghiệm đựng được 5 ống	cái	2	Đủ	
12	Cặp ống nghiệm hóa học	cái	5	Đủ	
13	Ống hút	cái	2	Thiếu	
14	Vợt bắt sâu bọ cán gỗ	cái	4	Đủ	
15	Vợt thủy tinh cán dài 2 m	cái	1	Đủ	
16	Vợt bắt động vật ở đáy ao hồ	cái	4	Đủ	
17	Phễu thủy tinh	cái	2	Đủ	
18	Lọ nhựa có nút kín	cái	2	Đủ	
19	Hộp nuôi sâu bọ	cái	1	Thiếu	

20	Bề kính (hoặc nhựa trong)	cái	1	Đủ	
21	Túi đinh ghim (20 cái/túi)	túi	1	Đủ	
22	Lam kính (59 chiếc/hộp)	hộp	1	Đủ	
23	Lamen (100 chiếc /hộp)	hộp	1	Đủ	
	Sinh học 8				
I	Tranh				
1	Tranh các loại mô	tờ	1	Đủ	
2	Tranh cấu tạo máu	tờ	1	Đủ	
3	HD thao tác sơ cứu băng bó cho người gãy xương	tờ	1	Đủ	
4	Hướng dẫn thao tác sơ cứu cầm máu	tờ	1	Đủ	
5	Hướng dẫn thao tác hô hấp nhân tạo	tờ	1	Đủ	
6	Mô hình cấu tạo nửa cơ thể người	bộ	2	Đủ	
7	Mô hình cấu tạo bộ xương người	bộ	2	Đủ	
8	Mô hình cấu tạo mắt người	bộ	1	Đủ	
9	Mô hình cấu tạo bán cầu não	bộ	1	Đủ	
10	Mô hình cấu tạo tủy sống	bộ	1	Đủ	
11	Mô hình cấu tạo tai	bộ	1	Đủ	
12	Mô hình cấu tạo thận	bộ	1	Đủ	
13	Sơ đồ nguyên lí hầm khí sinh học (biogas)	tờ	1	Đủ	
14	Điều hòa phối hợp hoạt động các tuyến nội tiết	tờ	1	Đủ	
15	Cấu tạo tế bào động vật	tờ	1	Đủ	
16	Cấu tạo xương đai và cấu tạo các loại khớp	tờ	1	Đủ	
17	Cấu tạo cơ bắp	tờ	1	Đủ	
18	Sơ đồ cấu tạo hệ tuần hoàn máu	tờ	1	Đủ	
19	Cấu tạo cơ quan hô hấp	tờ	1	Đủ	
20	Sơ đồ cấu tạo hệ tiêu hóa	tờ	1	Đủ	
21	Sơ đồ cấu tạo các cơ quan bài tiết nước tiểu	tờ	1	Đủ	
22	Cấu tạo bộ não	tờ	1	Đủ	
23	Phản hệ thần kinh giác quan và đới gợn cảm	tờ	1	Đủ	
24	Cung phản xạ UĐ và cung phản xạ S dg	tờ	1	Đủ	
25	Cơ quan phân tích thính giác	tờ	1	Đủ	
26	Cơ quan phân tích thị giác	tờ	1	Đủ	
	Sinh học 9				
1	Bộ nhiễm sắc thể nam giới và nữ giới	tờ	1	Đủ	
2	Một lưới thức ăn của hệ sinh thái rừng	tờ	1	Đủ	
3	Sơ đồ sự di truyền màu hoa ở đậu Hà Lan sơ đồ giải thích lai 1 cặp tính trạng của Mendel	tờ	1	Đủ	
4	Giải thích lai 1 cặp tính trạng của Mendel	tờ	1	Đủ	

5	NST(hành tây) ở các kì chụp dưới kính hiển vi kính hiển vi quang học	tờ	5	Đủ	
6	NST ở kì giữa và chu kì tế bào	tờ	1	Đủ	
7	Sơ đồ mối quan hệ ADN ->ARN -> Protein	tờ	1	Đủ	
8	Một số dạng biến đổi về số lượng cấu trúc NST	tờ	1	Đủ	
9	Mô hình cấu trúc không gian ADN	bộ	2	Đủ	
10	Mô hình nhân đôi ADN	bộ	2	Đủ	
11	Mô hình tổng hợp Protein	bộ	1	Đủ	
12	Mô hình tổng hợp ARN	bộ	1	Đủ	
13	Mô hình phân tử ARN	bộ	2	Đủ	
14	Một số giống bò Hà Lan,sind,Thanh Hóa	tờ	5	Đủ	
15	Một số giống gà:Tam hoàn,Đông đảo,gà ri...	tờ	5	Đủ	
16	Một số giống vịt: vịt bầu,vịt cỏ,vịt ô Môn	tờ	5	Đủ	
17	Đồng kim loại tính xác suất	cái	36	Đủ	
				Đủ	
18	Kính hiển vi (dùng chung)	cái		Đủ	

MÔN: ĐỊA LÍ

STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Địa 6				
	* Tranh ảnh				
1	Hệ Mặt Trời	tờ	2	Đủ	
2	Lưới kinh vĩ tuyến	tờ	2	Đủ	
3	Vị trí của TĐ trên quỹ đạo quanh MT	tờ	2	Đủ	
4	Hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa	tờ	2	Đủ	
5	Cấu tạo bên trong của Trái Đất	tờ	2	Đủ	
6	Cấu tạo của núi lửa	tờ	2	Đủ	
7	Các tầng khí quyển 1	tờ	1	Đủ	
8	Các tầng khí quyển 2	tờ	1	Đủ	
9	Các đai khí áp,các loại gió trên TĐ và các hoàn lưu khí quyển	tờ	1	Đủ	
10	Các đai khí áp và các loại gió trên TĐ	tờ	1	Đủ	
	* Bản đồ				
1	Các khu vực giờ trên Trái Đất	tờ	1	Đủ	
2	Các đới KH: đới nóng, đới lạnh, đới ôn hòa	tờ	2	Đủ	
3	Các đới KH trên Trái Đất	tờ	2	Đủ	

4	Các dòng biển trong đại dương thế giới	tờ	2	Đủ	
5	Bản đồ thế giới	tờ	2	Đủ	
	* Mô hình mẫu vật				
1	Các dạng địa hình	cái	1	Đủ	
2	Hệ thống sông và lưu vực sông	cái	1	Đủ	
3	Trái Đất quay quanh Mặt trời	tờ	4	Đủ	
	* Dụng cụ				
1	Quả cầu địa lí tự nhiên	quả	5	Đủ	
	Môn Địa 7				
1	Bản đồ châu Phi- địa lí tự nhiên	tờ	2	Đủ	
2	Bản đồ châu Phi- kinh tế chung	tờ	2	Đủ	
3	Bản đồ các nước châu Phi	tờ	3	Đủ	
4	Bản đồ châu Phi - mật độ dân số	tờ	1	Đủ	
5	Bản đồ các nước châu Mỹ	tờ	2	Đủ	
6	Bản đồ châu Mỹ- dân số mật độ dân số và các đô thị	tờ	5	Đủ	
7	Bản đồ các nước châu đại dương	tờ	1	Đủ	
8	Bản đồ châu Đại Dương- địa lí tự nhiên	tờ	2	Đủ	
9	Bản đồ châu Phi dân số mật độ dân số và các đô thị	tờ	2	Đủ	
10	Bản đồ bán cầu tây	tờ	1	Đủ	
11	Bản đồ các môi trường địa lí	tờ	1	Đủ	
12	Bản đồ hành trình Trung Quốc và Hoa Kỳ	tờ	1	Đủ	
13	Bản đồ châu Mỹ- kinh tế chung	tờ	1	Đủ	
14	Bản đồ những cuộc phát kiến địa lí lớn TK 15-16	tờ	2	Đủ	
15	Bản đồ châu Nam cực địa lí tự nhiên	tờ	2	Đủ	
16	Bản đồ các nước và lãnh thổ trên thế giới	tờ	3	Đủ	
17	Bản đồ tình hình chuyển dịch cơ cấu trung quốc hiện	tờ	1	Đủ	
18	Bản đồ châu đại dương kinh tế chung	tờ	1	Đủ	
19	Bản đồ dân cư và đô thị thế giới	tờ	1	Đủ	
20	Tranh hoang mạc nhiệt đới	tờ	1	Đủ	
21	Tranh cảnh quan xa van	tờ	2	Đủ	
22	Tranh động vật miền khí hậu lạnh	tờ	2	Đủ	
23	Tranh rừng mưa nhiệt đới	tờ	1	Đủ	
24	Tranh cảnh quan môi trường núi cao	tờ	2	Đủ	
25	Tranh cảnh quan môi trường đới ôn hòa	tờ	1	Đủ	
26	Tranh cảnh quan rừng rậm xanh quanh năm	tờ	4	Đủ	
27	Tranh cảnh quan môi trường hoang mạc	tờ	1	Đủ	
28	Tranh động vật miền khí hậu nóng	tờ	2	Đủ	
29	Tranh cảnh quan môi trường đới nóng	tờ	1	Đủ	
30	Tranh động vật miền đới nóng	tờ	1	Đủ	
31	Tranh cảnh quan núi cao	tờ	1	Đủ	
32	Tranh cảnh quan hoang mạc nhiệt đới	tờ	3	Đủ	
33	Tranh cảnh quan địa trung hải	tờ	1	Đủ	
34	Tranh cảnh quan thảo nguyên ôn đới	tờ	1	Đủ	

35	Tranh cảnh quan tai-ga	tờ	1	Đủ	
36	Tranh cảnh quan đồng rêu	tờ	1	Đủ	
37	Tranh cảnh quan nhiệt đới ẩm	tờ	1	Đủ	
38	Tranh ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường	tờ	1	Đủ	
39	Tranh cảnh quan đài nguyên	tờ	1	Đủ	
40	Tranh cảnh quan vùng cực	tờ	1	Đủ	
41	Các nước châu Âu	tờ	1	Đủ	
42	các môi trường trên thế giới	tờ	1	Đủ	
43	kinh tế chung châu Âu	tờ	1	Đủ	
44	lược đồ thuộc địa anh ở Bắc Mĩ	tờ	1	Đủ	
45	Lược đồ liên hiệp vương quốc Anh và bắc Ai-len	tờ	1	Đủ	
46	Tranh cảnh quan môi trường đới lạnh	tờ	1	Đủ	
	Môn Địa 8				
1	Bản đồ động vật và thực vật việt nam	tờ	1	Đủ	
2	Bản đồ Việt Nam- địa lí tự nhiên	tờ	1	Đủ	
3	Bản đồ Khu vực Nam á: tự nhiên, kinh tế	tờ	1	Đủ	
4	Bản đồ khu vực đông á: tự nhiên, kinh tế	tờ	1	Đủ	
5	Bản đồ châu Á: địa lí tự nhiên	tờ	1	Đủ	
6	Hình ảnh các điểm cực trên đất liền của việt nam	tờ	1	Đủ	
7	Tranh vùng đồi núi trung du	tờ	1	Đủ	
8	Bản đồ tổng hợp tự nhiên việt nam	tờ	1	Đủ	
9	Bản đồ đất việt nam	tờ	1	Đủ	
10	Bản đồ phân bố thực- động vật Việt Nam	tờ	1	Đủ	
11	Bản đồ địa lí tự nhiên: miền bắc và đông bắc bắc b	tờ	1	Đủ	
12	Bản đồ khu vực N am á: tự nhiên- kinh tế	tờ	1	Đủ	
13	Bản đồ Đông nam á- kinh tế chung	tờ	1	Đủ	
14	Bản đồ Đông nam á địa lí tự nhiên	tờ	1	Đủ	
15	Tranh cảnh quan rừng và cây bụi lá cứng của địa t	tờ	1	Đủ	
16	Tranh cảnh quan thảo nguyên	tờ	1	Đủ	
17	Tranh đồng bằng sông hồng	tờ	1	Đủ	
18	Tranh dãy Hoàng liên sơn	tờ	1	Đủ	
19	Tranh cảnh quan rừng ngập mặn	tờ	1	Đủ	
20	Tranh cồn cát Mũi né	tờ	1	Đủ	
21	Tranh rừng khộp	tờ	1	Đủ	
22	Tranh cảnh quan rừng lá kim về mùa đông	tờ	1	Đủ	
23	Bản đồ địa lí tự nhiên: miền Nam Trung Bộ và Na	tờ	1	Đủ	
24	Bản đồ các hệ thống sông Việt Nam	tờ	1	Đủ	
25	Tranh một số động vật quý hiếm của Việt Nam	tờ	1	Đủ	
26	Bản đồ khoáng sản Việt Nam	tờ	1	Đủ	
27	Bản đồ Đông nam á: địa lí tự nhiên	tờ	1	Đủ	
28	Bản đồ Việt nam địa lí tự nhiên	tờ	1	Đủ	
29	Bản đồ Đông nam á kinh tế chung	tờ	1	Đủ	
30	Bản đồ châu Á: các đới và các kiểu khí hậu	tờ	1	Đủ	
31	Bản đồ các nước châu Á kinh tế chung	tờ	1	Đủ	

32	Bản đồ quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và các nước	tờ	1	Đủ	
33	Bản đồ miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ địa lý tự nhiên	tờ	1	Đủ	
34	Tranh đỉnh Phan-xi-păng	tờ	1	Đủ	
35	Lược đồ khu vực Tây Nam Á	tờ	3	Đủ	
36	Lược đồ tự nhiên Châu Á	tờ	1	Đủ	
37	Lược đồ mật độ dân số châu Á	tờ	1	Đủ	
38	Lược đồ kinh tế chung châu Á	tờ	1	Đủ	
39	các nước châu Á	tờ	1	Đủ	
40	bản đồ tâm châu Á	tờ	1	Đủ	
41	Lược đồ các kiểu khí hậu châu Á	tờ	1	Đủ	
Bản đồ Địa lý 9					
1	Ảnh bảo vệ môi trường	tờ	1	Đủ	
2	Lược đồ đồng bằng sông Cửu Long	tờ	2	Đủ	
3	Lược đồ dân cư Việt Nam	tờ	2	Đủ	
4	Lược đồ vùng Bắc Trung Bộ	tờ	2	Đủ	
5	Bản đồ giao thông vận tải	tờ	2	Đủ	
6	Tranh đồng bằng sông Hồng	tờ	1	Đủ	
7	Lược đồ nông lâm thủy sản	tờ	2	Đủ	
8	Lược đồ kinh tế, tự nhiên Duyên hải Nam Trung Bộ	Tờ	2	Đủ	
9	Lược đồ dân cư đô thị thế giới	tờ	2	Đủ	
10	Bản đồ tâm Việt Nam	tờ	3	Đủ	
11	Kinh tế chung Việt Nam	tờ	2	Đủ	
12	Lược đồ công nghiệp Việt Nam	tờ	2	Đủ	
13	Lược đồ kinh tế vùng ĐNB và ĐB sông Cửu Long	tờ	1	Đủ	
14	Lược đồ tự nhiên, kinh tế vùng trung du miền núi Bắc Bộ và ĐB sông Hồng		3	Đủ	
15	Biểu đồ gia tăng dân số, tháp dân số VN	tờ	3	Đủ	
16	Tranh các dân tộc Việt Nam	tờ	6	Đủ	
17	Biểu đồ dân số phân theo giới tính và nhóm tuổi	tờ	2	Đủ	
18	Lược đồ kinh tế Đông Nam Bộ và ĐB sông Cửu Long	tờ	2	Đủ	
19	Lược đồ miền Bắc Đông Bắc Bộ	tờ	1	Đủ	
20	Lược đồ hành chính	tờ	1	Đủ	
MÔN: NGỮ VĂN					
STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
1	Ảnh chụp truyện Kiều được dịch ra tiếng nước ngoài, bản Kiều bằng chữ Nôm	tờ	1	Đủ	

MÔN: MỸ THUẬT

STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Mỹ thuật 6				
	Tranh ảnh				
1	Thường thức mỹ thuật: sơ qua về mỹ thuật cổ đại	tờ	1	Đủ	
2	Thường thức mỹ thuật: một số công trình mỹ thuật tiêu biểu thời Lý	tờ	1	Đủ	
3	Thường thức mỹ thuật: vài nét về mỹ thuật thời Lý	tờ	1	Đủ	
4	Vẽ đề tài bộ đội	tờ	1	Đủ	
5	Vẽ trang trí: trang trí chiếc khăn để đặt lọ hoa	tờ	1	Đủ	
6	Đề tài học tập	tờ	1	Đủ	
7	Vẽ theo mẫu: cách tiến hành bài vẽ theo mẫu	tờ	1	Đủ	
8	Vẽ đề tài quê hương em	tờ	1	Đủ	
9	Đề tài mẹ của em	tờ	1	Đủ	
10	Vẽ theo mẫu: những điểm cơ bản về luật xa gần	tờ	1	Đủ	
11	Vẽ theo mẫu: mẫu có 2 đồ vật	tờ	1	Đủ	
12	Vẽ mẫu dạng hình trụ và hình cầu	tờ	1	Đủ	
13	Vẽ đề tài ngày tết và mùa xuân	tờ	1	Đủ	
14	Màu sắc - màu sắc trong thiên nhiên	tờ	1	Đủ	
15	Vẽ trang trí: kẻ chữ in hoa nét thanh nét đậm	tờ	0	Đủ	
16	Tranh nước ngoài	bộ	1	Đủ	
17	Tranh Đông Hồ	bộ	1	Đủ	
	Mĩ thuật 7				
1	Tranh ảnh	bộ	1	Đủ	
	Mĩ thuật 8				
1	Tranh ảnh				
	Trang trí cái quạt giấy	tờ	1	Đủ	
	Vẽ tĩnh vật (hoa quả)	tờ	1	Đủ	
	Một số công trình mỹ thuật thời Lê	tờ	1	Đủ	
	Mĩ thuật 9				
1	Tranh ảnh	bộ	1	Đủ	
1	Bàn ghế học mỹ thuật(dùng chung)	bộ	10	Thiếu	
2	Tủ/giá (dùng chung)	cái	1	Thiếu	
3	Giá vẽ	cái	10	Thiếu	

MÔN: THỂ DỤC					
STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn Thể dục 6				
	* Tranh				
1	Động tác chạy nhanh, chạy bền	tờ	2	Đủ	
2	Động tác bật nhảy	tờ	3	Đủ	
3	Động tác ném bóng	tờ	4	Đủ	
4	Tranh TD (3 tờ)	bộ	2	Đủ	
	* Dụng cụ				
1	Bóng ném 150g	quả	15	Đủ	
2	Thước cuộn 5m	cái	2	Đủ	
	Môn Thể dục 7				
1	Thước dây	cuộn	2	Đủ	
2	Bóng ném	quả	15	Đủ	
3	Bộ tranh	bộ	1	Đủ	
	Môn Thể dục 8				
1	Đệm thể dục (2,4 x 1,8 x 0,2) m	cái	1	Đủ	
2	Bộ tranh	bộ	1	Đủ	
	Môn Thể dục 9				
1	Đệm nhảy cao (0,4 x 1,6 x 2,4) m	bộ	1	Đủ	
2	Bộ tranh	bộ	1	Đủ	
	Dụng cụ dùng chung (06/12/2023)				
1	Còi nhựa	chiếc	2	Thiếu	
2	Thước dây 10m	chiếc	2	Đủ	
3	Cờ lệnh thể thao	chiếc	8	Đủ	
4	Nắm thể thao	chiếc	40	Đủ	
5	Bơm	chiếc	2	Đủ	
6	Dây nhảy cá nhân bằng sợi	chiếc	40	Đủ	
7	Dây nhảy tập thể bằng sợi	chiếc	2	Đủ	
8	Bóng nhồi 1kg/quả	Quả	4	Đủ	
9	Dây kéo co	Cuộn	4	Đủ	
10	Quả bóng ném cao su	Quả	10	Đủ	
11	Lưới chắn bóng	Bộ	2	Đủ	
12	Bàn đập xuất phát	Chiếc	4	Đủ	
13	Dây đích	Chiếc	2	Đủ	
14	Ván dậm nhảy	Chiếc	1	Đủ	
15	Dụng cụ xới cát	Chiếc	1	Đủ	
16	Bàn trang san cát	Chiếc	1	Thiếu	
17	Quả bóng rổ	Quả	10	Thiếu	
18	Cột, bảng bóng rổ (Gồm: Cột ném bóng, bảng	Bộ	2	Đủ	
19	Quả cầu lông	Quả	20	Thiếu	

20	Vợt cầu lông	Chiếc	20	Đủ	
21	Cột, lưới cầu lông (Gồm: bộ cột đa năng, lưới)	Bộ	1	Thiếu	
22	Quả cầu đá	Quả	10	Thiếu	
23	Cột, lưới đá cầu (Gồm: Bộ cột đa năng, lưới)	Bộ	1	Thiếu	
24	Biển lật số	Cái	2	Đủ	
MÔN: CÔNG NGHỆ					
STT	Tên thiết bị giáo dục	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối sánh với định mức tối thiểu theo quy định	Ghi chú
	Môn công nghệ 6				
	* Tranh ảnh				
1	Quy trình sản xuất vải sợi thiên nhiên	tờ	1	Đủ	
2	Quy trình sản xuất vải sợi hoá học	tờ	1	Đủ	
3	Kí hiệu giặt là	tờ	1	Đủ	
4	Trang trí nhà bằng cây cảnh và hoa	tờ	1	Đủ	
5	Nguyên tắc cắm hoa trang trí	tờ	1	Đủ	
6	Các phương pháp chế biến thực phẩm	tờ	1	Đủ	
7	Tỉa hoa trang trí món ăn	tờ	1	Đủ	
8	Trình bày món ăn	tờ	1	Đủ	
9	Dấu hiệu của cây trồng bị sâu bệnh phá hoại	tờ	1	Đủ	
	* Mẫu vật				
1	Hộp mẫu các loại vải sợi thiên nhiên	bộ	3	Đủ	
	* Dụng cụ				
1	Dụng cụ vật liệu cắt, khâu, may	Bộ	3	Đủ	
	Công nghệ 7				
1	Mô hình con gà	con	2	Đủ	
2	Mô hình con lợn	con	4	Đủ	
	Công nghệ 8				
	Bộ mẫu vẽ kĩ thuật dùng cho giáo viên	bộ			
1	Hình hộp chữ nhật	cái	1	Đủ	
2	Hình chóp tứ giác	cái	1	Đủ	
3	Hình chóp tứ giác cụt	cái	1	Đủ	
4	Hình lăng trụ đứng tam giác	cái	1	Đủ	
5	Hình trụ tròn	cái	1	Đủ	
6	Hình chóp nón	cái	1	Đủ	
7	Hình cầu	cái	1	Đủ	
8	Hình đối cầu	cái	1	Đủ	
9	Nửa ống trụ	cái	1	Đủ	

10	Mô hình động cơ 4 thì	cái	2	Đủ	
11	Mô hình động cơ điện 1 pha	cái	10	Đủ	
12	Bảng khoan lỗ	cái	8	Đủ	
13	Bảng điện (thực hành)	cái	8	Đủ	
	Thùng công nghệ (phần điện)	bộ			
1	Bóng 60W đui xoáy	cái	1	Đủ	
2	Bóng 60W đui ngạnh	cái	1	Đủ	
3	Công tắc 5A	cái	15	Đủ	
4	Ổ cắm	cái	4	Đủ	
5	Cầu chì vỏ nhựa	cái	8	Đủ	
6	Cầu chì ống 0,5A	cái	15	Đủ	
7	Cầu chì ống 1A	cái	45	Đủ	
8	Vôn kế	cái	5	Đủ	
9	Ampe kế	cái	5	Đủ	
10	Vật liệu cách điện	bộ	7	Đủ	
11	Vật liệu dẫn từ	bộ	7	Đủ	
12	Vật liệu dẫn điện	bộ	7	Đủ	
13	Các loại dây dẫn điện	bộ	7	Đủ	
14	Các loại dây cáp điện	bộ	7	Đủ	
15	Mô hình biến đổi chuyển động	bộ	4	Đủ	
16	Mô hình truyền chuyển động	bộ	4	Đủ	
17	Bộ máng+đèn ống huỳnh quang	bộ	12	Đủ	
18	Bộ mạch điện đèn huỳnh quang	bộ	2	Đủ	
19	Bộ mạch điện 1 công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn	bộ	2	Đủ	
20	Bộ mạch điện 2 công tắc 2 cực điều khiển 2 đèn	bộ	2	Đủ	
21	Mạch điện đèn cầu thang	bộ	2	Đủ	
22	mô hình mạng điện trong nhà	bộ	2	Đủ	
	Dụng cụ điện				
1	Kim điện	cái	2	Đủ	
2	Kim tuốt dây	cái	12	Đủ	
3	Máy khoan cầm tay	cái	8	Đủ	
4	Mỏ hàn điện	cái	5	Đủ	
6	Hộp đựng dụng cụ	hộp	2	Đủ	
	Công nghệ 9				
	Mô hình mạng điện trong nhà				
1	Mạng điện vẽ sơ đồ nguyên lí mạch điện trong nhà	cái	1	Thiếu	
2	Dây nguồn dài 1,5m có phích cắm	cái	1	Thiếu	
3	Aptomat 2 cực 15A	cái	1	Thiếu	
5	Cầu dao 2 cực 15A	cái	1	Thiếu	
6	Ổ cắm tròn vỏ nhựa	cái	1	Thiếu	
7	Đui gài (gắn vào buy)	cái	1	Thiếu	
8	Đui xoáy (gắn vào buy)	cái	1	Thiếu	

9	Bộ đèn ống huỳnh quang	cái	1	Thiếu	
10	Biến áp 1 pha	cái	5	Đủ	
11	Bóng đèn compact huỳnh quang đuôi gà	cái	1	Thiếu	
12	Công tắc loại 2 cực dòng điện 6A	cái	1	Thiếu	
	Thiết bị điện				
1	Ổ cắm điện + phích điện	bộ	6	Đủ	
2	Cầu chì	cái	7	Đủ	
3	Công tắc (2 cực)	cái	6	Đủ	
4	Công tắc (3 cực)	cái	6	Đủ	
	Danh mục đồng hồ đo điện				
1	Đồng hồ đo điện	cái	3	Đủ	
2	Ampe kế xoay chiều	cái	3	Đủ	
3	Vôn kế xoay chiều	cái	3	Đủ	
4	Đồng hồ vạn năng	cái	1	Đủ	
5	Công tơ điện	cái	1	Đủ	
	Bộ dụng cụ cơ khí				
1	Thước lá	cái	5	Đủ	
2	Thước cặp	cái	6	Đủ	
3	Clê	cái	3	Thiếu	
4	Kìm	cái	0	Thiếu	
5	Etô tay	cái	1	Thiếu	
6	Thước đo góc	cái	0	Thiếu	
7	Dũa	cái	5	Đủ	
8	Cưa sắt	cái	0	Thiếu	
9	Mỏ lết	cái	3	Thiếu	
10	Đục các loại	cái	5	Đủ	
11	Búa nguội	cái	0	Thiếu	
12	Chăm dũa	cái	5	Đủ	
13	Mũi vạch	cái	5	Đủ	
14	Bếp điện	cái	4	Đủ	

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



Nguyễn Thị Tình

NGƯỜI LẬP



Đỗ Thị Thanh Bình

